

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12 /2022/HS-ST**
Ngày 19 - 01 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chảo Phù Hiển và ông Khoàng Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022 đối với bị cáo:

Lý A D; Sinh năm 1976 tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản K, xã V, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý A Đà (đã chết) và con bà: Giàng Thị Mỹ, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ thứ nhất Giàng Thị Cha, sinh năm 1976 (Bỏ đi không rõ địa chỉ); Vợ thứ hai là Sùng Thị La, sinh năm 1980 và có 09 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 tại Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 81/2013/HSST ngày 12/7/2013. Ngày 21/01/2016 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương, đã được xóa án tích.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Xuân – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/9/2022 Lý A D đi bộ từ nhà ở bản K, xã V, huyện NP lên khu vực bản Huổi Đạo, xã V, huyện NP để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Lý A D gặp một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, D không biết tên và địa chỉ ở đâu. Qua trao đổi thỏa thuận người đàn ông đã bán cho Lý A D 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu trắng và 12 viên nén màu hồng gói bên ngoài bằng ni lông màu trắng với giá 600.000 đồng. Mua được ma túy, Lý A D cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/9/2022 Lý A D lấy số Heroine đã mua được ra dùng móng tay cầu chia thành 23 cục to nhỏ khác nhau, chia 12 viên nén màu hồng ra thành 04 phần, mỗi phần 03 viên rồi lấy giấy ni lông màu trắng ra gói lại thành từng phần đã chia lại. Sau đó Lý A D cất tất cả số ma túy vào một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, cất giấu ở chân cột giường ngủ của Lý A D. Hồi 17 giờ 45 phút cùng ngày khi Lý A D đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện NP và Đoàn biên phòng Nà Búng, phát hiện bắt quả tang Lý A D đã tự giác lấy ở chân giường ngủ ra 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 27 gói Heroine và Metamphetamine giao nộp cho tổ công tác.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 12/9/2022 của Công an huyện NP vật chứng thu giữ của Lý A D số ma túy số ma túy nghi Heroine có khối lượng 3,91gam và 12 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine có khối lượng 1,17gam.

Bản kết luận giám định số: 1225/KL-KTHS, ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A D gồm 3,91gam chất bột màu trắng đục và 1,17gam các viên nén màu hồng.

- Mẫu chất bột màu trắng đục được ký hiệu mẫu giám định số 1 thu giữ của Lý A D gửi giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu giám định số 2 thu giữ của Lý A D gửi giám định là chất ma túy. Loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định, mẫu giám định số 01: 3,51 gam; mẫu giám định số 02: 0,87gam; có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-NP ngày 03/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Lý A D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lý A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Lý A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A D mức án tù 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 3,51 gam Heroine và 0,87 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Lê Thị Xuân là người bào chữa cho bị cáo Lý A D nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo D là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt thể hiện sự khoan dung của Nhà nước cho bị cáo D. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lý A D nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lý A D thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Lý A D đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy gồm 3,91 gam Heroine và 1,17 gam Methamphetamine, chia nhỏ ra để sử dụng dần. Theo quy định Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy thì tổng khối lượng ma túy của Lý A D là 5,08 gam. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lý A D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Lý A D đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Lý A D cần phải được xử lý nghiêm

trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 3,51 gam Heroine, 0,87 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Xét đề nghị của đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và luận cứ bào chữa của người bào chữa là phù hợp với quy định của pháp luật nên phiên tòa cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lý A D theo lời khai của D do không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo Lý A D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Xét thấy gia đình bị cáo Lý A D thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Lý A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A D 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/9/2022.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 3,91 gam Heroine, 0,87 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định (trong 02 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên) theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Bị cáo Lý A D được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa

